Chứng Khoán Yuanta Việt Nam

Morning Note

08/01/2024

Xu hướng trung hạn nâng lên mức TĂNG

YSflex

Tải ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến thị trường hàng hóa và TTCK thế giới

Giá dầu Brent phục hồi do bất ổn nguồn cung

- Dầu thô Brent đã tăng trên 78.5 USD/thùng vào thứ Sáu trong bối cảnh căng thẳng leo thang ở Trung Đông. Giá dầu Brent vẫn tiếp tục tăng mặc dù dữ liệu mới nhất cho thấy tồn kho xăng của Mỹ tăng 10.9 triệu thùng vào tuần trước, mức tăng hàng tuần lớn nhất trong hơn ba thập kỷ. Tồn kho sản phẩm chưng cất cũng tăng 10.1 triệu thùng, vượt xa ước tính tăng 400,000 thùng, trong khi tồn kho dầu thô giảm 5.5 triệu thùng. Trong khi đó, các thương nhân tiếp tục theo dõi diễn biến ở Libya, nơi các cuộc biểu tình đã tạm dừng sản xuất từ các mỏ Sharara và El-Feel, nơi đóng góp khoảng 365.000 thùng mỗi ngày.
- Đồ thị giá dầu Brent đóng cửa tăng 1.51% trong phiên giao dịch ngày 05/01/2024 tiếp tục đà hồi phục. Khả giá dầu sẽ tiếp tục xu hướng tăng về quanh mức 82.7 USD/thùng. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG

Diễn biến giá dầu Brent
Nguồn: Tradingeconomics

Phố Wall vất vả duy trì tăng điểm

- Phố Wall vật lộn để duy trì tăng điểm vào thứ Sáu, bởi dữ liệu kinh tế vĩ mô mâu thuẫn, gây ra sự không chắc chắn về các quyết định sắp tới của Cục Dự trữ Liên bang. S&P 500 tăng 0.18, Nasdaq tăng 0,09%, trong khi chỉ số Dow Jones gần như đi ngang với mức tăng nhẹ 25.77 điểm. Dữ liệu mới nhất cho thấy 216,000 việc làm ròng đã được thêm vào nền kinh tế trong tháng 12/2023, cao hơn nhiều so với kỳ vọng, trong khi tiền lương tăng nhanh nâng lãi suất Kho bạc và thu hẹp quy mô cắt giảm lãi suất mà Fed dự kiến trong năm nay. Ngay sau đó, chỉ số PMI Dịch vụ ISM yếu hơn mong đợi đã khôi phục quan điểm của thị trường rằng ngân hàng trung ương có thể sẽ bắt đầu chu kỳ cắt giảm vào tháng 3.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 0.34% trong ngày giao dịch 05/01/2024 đi ngang trong vùng 37,323 – 37,716 . Khả năng S&P 500 sẽ quay về kiểm định vùng hỗ trợ quanh 36,952 điểm . Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn S&P 500 và Nasdaq vẫn đang duy trì ở mức GIẢM, trong khi Dow Jones vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.

Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn:Tradingview

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	05/01	-	-	0.73%
DB FTSE	04/01	109	73	0.51%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	05/01	-	-	-0.19%
Kim Kindex VN30	04/01	-	-	-0.67%
Premia MSCI	04/01	-	-	-0.84%
Fubon FTSE	05/01	-	-	0.17%
E1VFVN30	04/01	1,300	26	-0.01%
FUEVFVND	04/01	(400)	(11)	0.00%
FUESSVFL	04/01	(10,700)	(203)	0.55%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nhận định diễn biến thị trường Việt Nam

Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

Đvt: Tỷ đồng	05/01/2024	Tuần 1-05/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(441)	(1,191)	(1,191)	(1,191)	(1,191)	(1,191)
Tự doanh	269	1,043	1,043	1,043	1,043	1,043
Cá nhân	51	(84)	(84)	(84)	(84)	(84)

Khối ngoại bán ròng 441 tỷ, chủ yếu bán ròng ETF nội

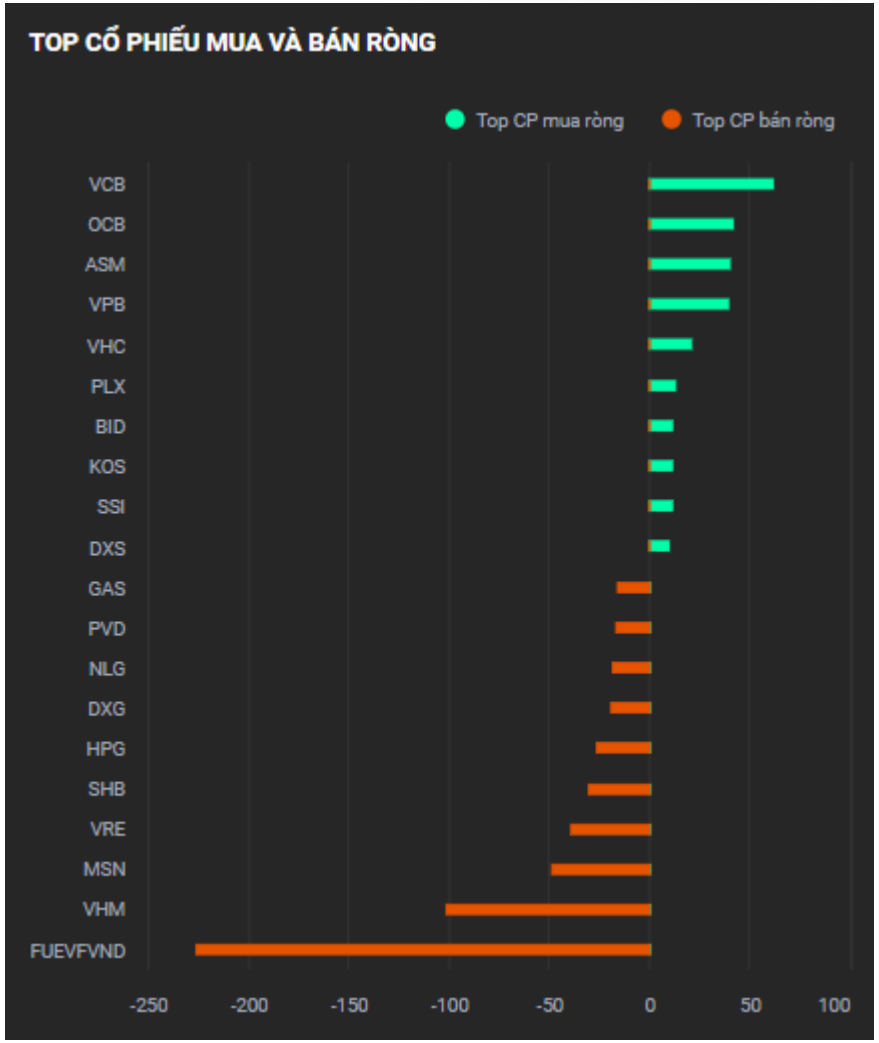

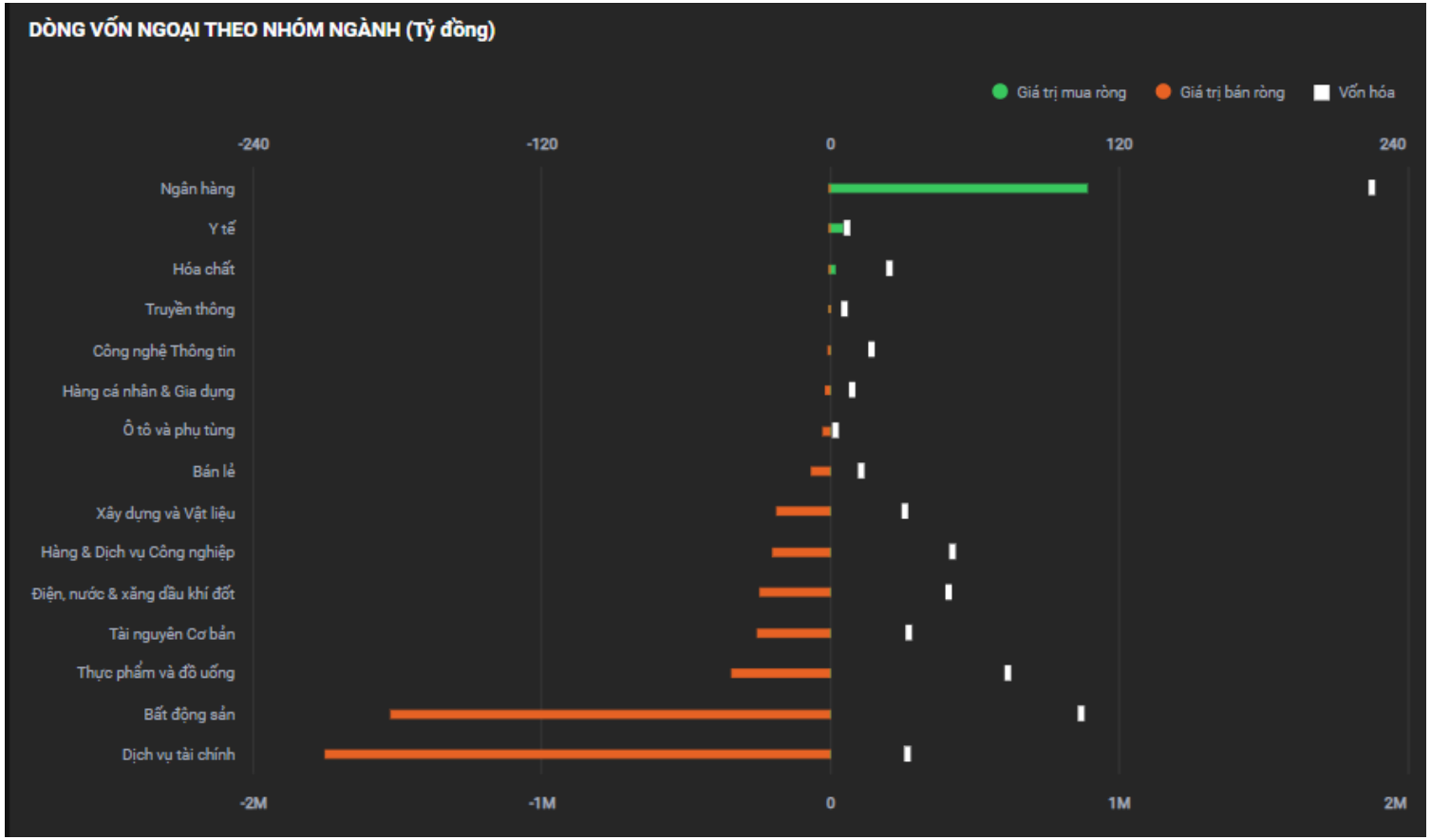

Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 269 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFVND	254.00
MWG	33.24
KDH	20.51
NLG	19.23
ACB	12.69

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
STB	28.44
ASM	24.75
E1VFVN30	22.98
MBB	15.25
NKG	14.34

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể duy trì đà tăng trong tuần giao dịch tới và chỉ số VN-Index được kỳ vọng sớm vượt hoàn toàn mức kháng cự 1,155 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn của thị trường vẫn ở mức thấp và thị trường có thể chỉ xuất hiện các nhịp điều chỉnh nhẹ hoặc sẽ nhanh chóng kết thúc nhịp điều chỉnh. Mức kháng cự mạnh của chỉ số VN30 là vùng 1,180 – 1,210 điểm cho nên chúng tôi đánh giá thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp điều chỉnh mạnh khi chỉ số VN30 tăng vào vùng kháng cự này. Dòng tiền vẫn chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, nhưng chúng tôi đánh giá dòng tiền có thể nhanh chóng quay trở lại nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ khi chỉ số VN30 xuất hiện các nhịp điều chỉnh khi vào vùng kháng cự 1,180 – 1,210 điểm trong tuần giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng cho thấy cơ hội tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn vẫn gia tăng và các nhà đầu tư vẫn còn lạc quan với diễn biến thị trường hiện tại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao và hạn chế mua đuổi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong những phiên tới.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đã vượt lên trên đường trung bình 20 tuần và thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn. Đồng thời, thanh khoản đã cải thiện đáng kể cho thấy dòng tiền trung hạn đã có những động thái tích cực hơn. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tăng tỷ trọng cổ phiếu lên mức cao.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

Chỉ số YS30 – Xu hướng trung hạn nâng lên mức TĂNG

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 93.06 điểm (+0.6%) với khối lượng giao dịch giảm 43% và vẫn cao hơn mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn biến độngn mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên nhịp điều chỉnh có thể nhanh chóng kết thúc. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số YS30 đóng cửa tăng 2.4% so với tuần giao dịch trước và ghi nhận tuần thứ 3 tăng liên tiếp. Đồng thời, thanh khoản tăng mạnh cho thấy dòng tiền trung hạn đã cải thiện tích cực hơn. Ngoài ra, xu hướng trung hạn cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tăng dần tỷ trọng ở mức cao.

Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

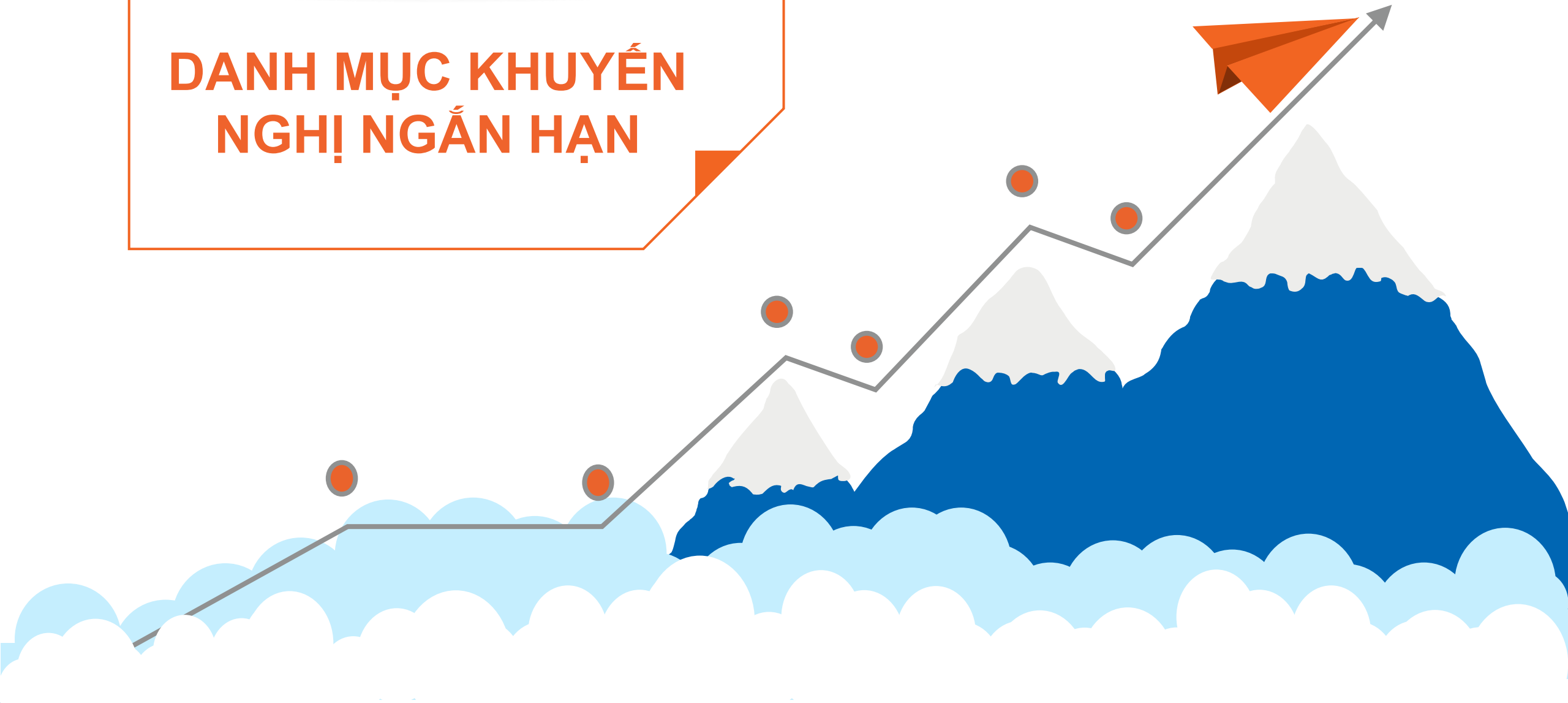

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	71.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	65.00	69.02	**9.38%**	**NẮM GIỮ**
CTR	91.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	77.50	88.00	**18.32%**	**NẮM GIỮ**
SHS	18.70	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+44	16.00	17.37	**16.88%**	**NẮM GIỮ**
SSI	34.15	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	30.30	32.43	**12.71%**	**NẮM GIỮ**
FPT	97.40	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	92.60	94.35	**5.18%**	**NẮM GIỮ**
PTB	56.20	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+41	56.90	56.10	**-1.23%**	**NẮM GIỮ**
DXP	12.50	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+38	13.20	12.09	**-5.30%**	**NẮM GIỮ**
VIP	11.45	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+37	11.35	11.03	**0.88%**	**NẮM GIỮ**
LAS	14.90	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+36	13.60	13.74	**9.56%**	**NẮM GIỮ**
BMP	103.60	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+24	92.10	102.11	**12.49%**	**NẮM GIỮ**
VCG	24.80	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+23	24.50	23.65	**1.22%**	**NẮM GIỮ**
TNG	20.10	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+18	19.90	18.81	**1.01%**	**NẮM GIỮ**
MBB	20.50	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+8	18.45	19.56	**11.11%**	**NẮM GIỮ**
HSG	22.35	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+6	22.70	21.47	**-1.54%**	**NẮM GIỮ**
KDH	31.00	TĂNG	GIẢM	02/01/2024	T+4	31.40	29.97	**-1.27%**	**NẮM GIỮ**

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTD	70.00	TĂNG	TĂNG	26/10/2023	T+52	55.00	66.20	27.27%	62.67	HẠN CHẾ MUA MỚI
CTR	91.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	77.50	88.00	18.32%	92.11	NẮM GIỮ
FRT	103.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	96.00	100.14	7.29%	116.04	NẮM GIỮ
GMD	71.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	65.00	69.02	9.38%	76.01	NẮM GIỮ
SJS	69.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	61.60	67.48	12.99%	73.60	NẮM GIỮ
DGC	95.50	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+44	88.40	92.51	8.03%	110.14	NẮM GIỮ
NKG	24.10	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+44	19.50	23.10	23.59%	23.37	NẮM GIỮ
VCI	42.50	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+44	38.70	40.93	9.82%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	43.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	39.15	42.39	10.34%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	16.75	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	14.60	16.38	14.73%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.50	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	25.60	25.74	3.52%	29.38	NẮM GIỮ
VND	22.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	19.55	21.50	14.07%	23.39	NẮM GIỮ
SZC	36.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	37.30	34.98	-1.88%	42.64	NẮM GIỮ
TCH	13.15	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	11.85	12.52	10.97%	13.60	NẮM GIỮ
HCM	24.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	28.80	23.62	-14.58%	34.00	NẮM GIỮ
HHV	16.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	15.35	15.26	4.89%	17.29	NẮM GIỮ
NLG	37.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	34.70	35.71	7.20%	39.40	NẮM GIỮ
PHR	49.75	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	46.40	48.29	7.22%	51.66	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PDR	27.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	23.80	26.19	**15.97%**	29.34	**NẮM GIỮ**
DGW	55.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	50.10	52.35	**10.98%**	58.78	**NẮM GIỮ**
PTB	56.20	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+41	56.90	56.10	**-1.23%**	64.87	**NẮM GIỮ**
HAG	13.10	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+39	9.00	12.56	**45.56%**	10.56	**NẮM GIỮ**
BMP	103.60	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+24	92.10	102.11	**12.49%**	106.87	**NẮM GIỮ**
VCG	24.80	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+23	24.50	23.65	**1.22%**	28.69	**NẮM GIỮ**
PAN	21.00	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+9	20.00	20.02	**5.00%**	24.94	**NẮM GIỮ**
HSG	22.35	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+6	22.70	21.47	**-1.54%**	26.63	**NẮM GIỮ**
KDH	31.00	TĂNG	GIẢM	02/01/2024	T+4	31.40	29.97	**-1.27%**	34.77	**NẮM GIỮ**

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
ELC	20.95	TĂNG	TĂNG	03/11/2023	T+46	16.05	20.18	30.51%	26.40	HẠN CHẾ MUA MỚI
TEG	9.80	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+45	9.80	9.56	0.00%	12.79	NẮM GIỮ
CTS	28.05	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+44	23.10	26.99	21.43%	27.93	NẮM GIỮ
DPG	40.60	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+44	36.60	38.35	10.93%	45.03	NẮM GIỮ
BSI	46.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	39.80	44.81	17.59%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	27.95	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	29.40	27.09	-4.93%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.40	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	14.45	15.53	13.49%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.40	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	6.10	6.87	21.31%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	43.65	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+42	38.95	41.04	12.07%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	38.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+42	33.75	36.90	13.48%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.45	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+37	11.35	11.03	0.88%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	27.20	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+36	23.00	25.84	18.26%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.85	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+24	11.75	11.62	0.85%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	25.15	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+7	25.10	23.58	0.20%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	39.90	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+6	40.50	38.86	-1.48%	47.35	NẮM GIỮ
EVF	17.10	TĂNG	TĂNG	05/01/2024	T+1	17.10	16.07	0.00%	20.26	HẠN CHẾ MUA MỚI

Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.